

Số /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khoẻ cộng đồng giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khoẻ cộng đồng giai đoạn 2026-2030” (sau đây gọi tắt là *Quyết định 110/QĐ-TTg*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 110/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Quyết định 110/QĐ-TTg phù hợp với thực tế của tỉnh, gắn với thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, phong trào thi đua của Hội, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Thông qua hoạt động của tổ chức Hội Nông dân, thúc đẩy xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn; hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã, chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản an toàn, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

- Căn cứ vào Kế hoạch này các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch hằng năm, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

- Triển khai Kế hoạch phải bám sát nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 110/QĐ-TTg; bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn thực phẩm và tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ/hoạt động và trách nhiệm tổ chức thực hiện qua từng năm trong cả giai đoạn 2026-2030; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm làm tiền đề đột phá cho các năm tiếp theo, thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân tham gia sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm của Hội Nông dân; phát huy vai trò, khơi dậy tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng của hội viên, nông dân trong sản xuất, kinh doanh; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển các chuỗi giá trị nông sản, cung ứng thực phẩm an toàn; nhân rộng các mô hình sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng tiên tiến, chất lượng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, bảo đảm an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

1. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức về ATTP cho trên 95% hội viên, nông dân, chủ thể OCOP, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp và các cơ sở, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

2. Tư vấn, hỗ trợ ít nhất 99 Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, 990 Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn.

4. Hướng dẫn, hỗ trợ ít nhất 50 hợp tác xã, 198 tổ hợp tác trong nông nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn, có ít nhất 10 hợp tác xã kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

5. Tư vấn, hỗ trợ ít nhất 20 sản phẩm nông nghiệp đăng ký chứng nhận sản phẩm OCOP được truy xuất nguồn gốc.

6. Hướng dẫn, hỗ trợ chứng nhận ít nhất 30 sản phẩm nông nghiệp đạt tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, GlobalGAP...), 10 cơ sở đăng ký mã số vùng trồng, vùng nuôi, xây dựng mã QR code truy xuất nguồn gốc nông sản.

7. Có ít nhất 6.000 hội viên, nông dân, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số, sử dụng sổ nhật ký điện tử/QR code truy xuất nguồn gốc/ứng dụng IoT, AI...

8. Kiểm tra, giám sát ít nhất 450 hộ, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm, xây dựng 10 mô hình giám sát cộng đồng về ATTP.

9. Hàng năm vận động 100% hộ hội viên sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thực phẩm ký cam kết bảo đảm ATTP.

10. Có 100% cán bộ Hội các cấp (gồm cả Chi hội trưởng) được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tham gia bảo đảm ATTP

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức về sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn; nâng cao ý thức chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật về ATTP cho hội viên, nông dân. Vận động hội viên, nông dân ký cam kết sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, tọa đàm tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về ATTP, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

- Vận động hội viên, nông dân tham gia, ký cam kết, chứng nhận cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

- Tổ chức tuyên truyền về ATTP thông qua ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội (nhóm zalo, facebook...), treo băng zôn, khẩu hiệu, áp phích, phát tờ rơi, tờ gấp trong tháng hành động, các đợt cao điểm về ATTP, tại các lễ hội, điểm du lịch.

- Tăng cường tuyên truyền sâu đậm trên các ấn phẩm của Báo và Phát thanh, Truyền hình, tùy thời điểm có thể mở mới chuyên trang, chuyên mục, Cổng thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp xã để truyền truyền chủ trương, chính sách, pháp luật; giới thiệu các mô hình, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATTP, tầm quan trọng đối với sức khỏe; tuyên truyền về các chế tài xử phạt, lên án các hành vi vi phạm; đăng tải danh sách các cơ sở vi phạm ATTP bị xử lý; tạo dư luận xã hội, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo ATTP.

- Tổ chức phát động Phong trào thi đua “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn” gắn với phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”.

- Tổ chức tôn vinh, biểu dương hội viên, nông dân, hợp tác xã tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn gắn với hoạt động Hội phù hợp theo tình hình thực tế của địa phương.

2. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp thực hành về ATTP

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cho hội viên, nông dân các phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách hóa chất bảo vệ thực vật, an toàn thức ăn chăn nuôi, phân bón, hóa chất xử lý nước nuôi; sử dụng chế phẩm hữu cơ, sinh học.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân xây dựng, nhân rộng các mô hình xanh, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, VietGAP trong trồng trọt; mô hình 3F, VietGAP trong chăn nuôi; nuôi hữu cơ, sinh thái, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản.

- Tư vấn, hỗ trợ chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị; áp dụng các quy trình GMP, GHP, biện pháp SPS trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

- Tư vấn, hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, GlobalGAP, HACCP...), áp dụng quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao; tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp kết nối, tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa nông sản (chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP...), phát triển sản phẩm OCOP (được chứng nhận và truy xuất nguồn gốc), đăng ký mã số vùng trồng, vùng nuôi, xây dựng mã QR code truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Hỗ trợ hội viên, nông dân, chi Hội, tổ Hội Nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh gắn với an toàn thực phẩm

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cho hội viên, nông dân, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã các kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị thông minh, công nghệ mạng an toàn, thay đổi tư duy và phương thức sản xuất, kinh doanh.

- Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã sử dụng sổ nhật ký điện tử, QR code truy xuất nguồn gốc, ứng dụng IoT, AI, BigData, Blockchain..., phát triển các mô hình thông minh trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tăng cường chuyển giao khoa học công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, bảo quản, chế biến; tiêu thụ nông sản trên các nền tảng số, sàn thương mại điện tử; nhân rộng, kết nối mô hình cửa hàng “Nông sản an toàn”.

4. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực ATTP

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nông dân tham gia phát hiện, tố giác, lên án hành vi vi phạm ATTP, bảo vệ người phát hiện, tố giác; vận động, khuyến khích nông dân giám sát nội bộ trong sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm.

- Xây dựng, nhân rộng mô hình nông dân giám sát cộng đồng về ATTP, tập trung giám sát đối với các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ; việc sử dụng, kinh doanh vật tư đầu vào trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, giám sát ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản có quy mô lớn dựa trên đánh giá rủi ro, phân loại nguy cơ; kiểm soát ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát ATTP đối với các tổ, nhóm hộ nông dân vay vốn từ nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân, vốn ủy thác từ các ngân hàng.

- Tập trung ngăn chặn, kiến nghị xử lý kịp thời việc sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hoá chất không rõ nguồn gốc trong tất cả các khâu, từ nguyên liệu đến sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

- Tích cực tham gia phản biện xã hội trong lĩnh vực ATTP.

5. Nâng cao chất lượng tham gia hỗ trợ thực hành về ATTP của Hội Nông dân các cấp

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ Hội các kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

- Xây dựng, lồng ghép các nội dung ATTP trong sinh hoạt định kỳ của chi, tổ Hội, đưa ATTP trở thành nhiệm vụ công tác Hội.

- Tổ chức cho hội viên, nông dân đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp thông qua các chỉ số đánh giá, góp phần kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường kết nối, phối hợp với các doanh nghiệp, bảo lãnh cung ứng vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp có chất lượng tốt cho nông dân.

- Phối hợp tổ chức cho nông dân tham gia giới thiệu, quảng bá nông sản, thực phẩm an toàn tại các hội chợ, tuần hàng, lễ hội nông sản, điếm du lịch.

- Tổ chức cho hội viên, nông dân thăm quan, học tập kinh nghiệm từ các mô hình điếm, mô hình sản xuất tiên tiến giữa các địa phương.

6. Tăng cường sự phối hợp giữa Hội Nông dân với các tổ chức trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ngành chức năng trong tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn

- Hội Nông dân các xã, phường chủ động phối hợp với các tổ chức, nhất là Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên tuyên truyền, vận động, tập huấn cho hội viên, đoàn viên về ATTP.

- Hội Nông dân các xã, phường chủ động phối hợp với các hội trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, tham gia giám sát, phản biện xã hội về ATTP.

- Các cấp Hội đề xuất, phối hợp biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến, xuất sắc trong tham gia bảo đảm ATTP gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khoẻ cộng đồng giai đoạn 2026-2030”. Lập dự toán kinh phí hằng năm gửi Ủy ban MTTQ tỉnh tổng hợp, gửi Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện. Đồng thời, thực hiện lồng ghép các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác có liên quan triển khai thực hiện đồng bộ tránh gây thất thoát, lãng phí.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ATTP để tạo sự đồng thuận,

thống nhất cao về nhận thức và hành động thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch. Xây dựng các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh, đồng thời đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân.

- Chủ trì xây dựng các mô hình sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan liên quan, rà soát, tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số nội dung, hoạt động theo lĩnh vực của ngành và theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Tài chính, bố trí kinh phí cho Hội Nông dân thực hiện thông tin, tuyên truyền, xây dựng mô hình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng theo quy định, tiêu chuẩn chất lượng an toàn thực phẩm từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được cấp hằng năm.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn; xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin vùng trồng, vùng nuôi phục vụ truy xuất nguồn gốc; kiểm tra, giám sát đầu vào trong sản xuất.

4. Sở Y tế: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong triển khai kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn và tổ chức tập huấn kiến thức, hướng dẫn thực hành đúng về ATTP cho cán bộ các cấp Hội.

5. Sở Công Thương: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn xây dựng thương hiệu, kết nối thị trường, quảng bá, tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước và ngoài nước.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; hướng dẫn, hỗ trợ các hội viên nông dân đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ, ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số mã vạch, tiêu chuẩn cơ sở, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, hệ thống, công cụ quản lý tiên tiến cho sản phẩm, ứng dụng khó học, công nghệ và chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm, hàng hóa; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực truyền thông về vai trò của sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong đảm bảo ATTP cho cán bộ, hội viên nông dân.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh lựa chọn, sử dụng nông sản, thực phẩm an toàn, rõ nguồn gốc, xuất xứ phục vụ khách du lịch.

8. Công an tỉnh: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về ATTP, bảo vệ môi trường làng nghề; ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm quy định về an ninh, ATTP, bản quyền sử hữu trí tuệ, gian lận nguồn gốc xuất xứ.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: phối hợp với Hội Nông dân tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh: chỉ đạo Ban Công tác Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội trực thuộc phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg và Kế hoạch này theo đúng quy định; thường xuyên kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện Đề án.

11. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung Kế hoạch phù hợp với điều kiện, tiềm năng, lợi thế theo địa bàn; xây dựng kế hoạch, huy động, lồng ghép các nguồn lực, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026-2030”. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan, nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung ương HNDVN (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TH, KTTH;
- Lưu: VT, KTN Thăng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Lợi